

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: string

Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, cụ thể là các hoạt động tâm lý do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra.

Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người gọi là tâm lý học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Giải thích cách mà tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể ảnh hưởng đến việc con người phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý của mình bằng cách mà mỗi cá nhân có thể nhận sự tác động từ cùng một hiện thực khách quan nhưng lại tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau với các mức độ và sắc thái khác nhau. Điều này có thể thấy rõ khi cùng một hiện thực khách quan tác động đến một chủ thể duy nhất nhưng vào những thời điểm và hoàn cảnh khác nhau, dẫn đến sự khác biệt trong mức độ biểu hiện và các sắc thái tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

### **Cấp độ 3 - Áp dụng**

**Câu 3: Hãy minh họa cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người thông qua việc chế ước lịch sử cá nhân và cộng đồng. Tư liệu của mỗi con người "hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng." Điều này cho thấy rằng các yếu tố xã hội và văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc định hình tư liệu của con người.

Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.”

### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý thành ba loại chính và phân tích sự khác biệt giữa quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại chính: quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý.

- Quá trình tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Ví dụ, có ba loại quá trình tâm lý: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.

- Trạng thái tâm lý là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

- Thuộc tính tâm lý là những hiện tượng mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt chính giữa ba loại này nằm ở thời gian diễn ra và tính chất ổn định của chúng.

Trích từ đoạn (trang 4): “3. Phân loại các hiện tượng tâm lý: a) Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho sự lựa chọn này so với các phương pháp khác. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả vì nó cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế. Điều này giúp gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của các hiện tượng cần nghiên cứu, đồng thời có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan. So với các phương pháp khác, phương pháp thực nghiệm mang lại độ chính xác và khách quan cao hơn trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý.

Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. - Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

### **Cấp độ 6 - Sáng tạo**

**Câu 6: Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có nhằm nâng cao hiệu quả thu thập thông tin từ đối tượng nghiên cứu. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

(Người ta có thể đề xuất một phương pháp tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có bằng cách kết hợp phương pháp trắc nghiệm, điều tra, đàm thoại và phân tích sản

phẩm hoạt động. Việc này sẽ giúp thu thập thông tin một cách đa dạng và toàn diện hơn từ đối tượng nghiên cứu, đồng thời khắc phục những hạn chế của từng phương pháp riêng lẻ.)

Trích từ đoạn (trang 5): “Người ta thường nói tới hai loại thực nghiệm cơ bản là thực nghiệm trong phòng thí nghiệm và thực nghiệm tự nhiên. Phương pháp trắc nghiệm (Test) ... Hạn chế: Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. ... Phương pháp điều tra ... Phương pháp đàm thoại: ... Phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động ...”